

Số: 85/BC-UBND

Cao Lãnh, ngày 12 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO
Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý I
và phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2019

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG (PCTN)

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

Trong quý I năm 2019, UBND Huyện triển khai, quán triệt các văn bản chỉ đạo của cấp trên có liên quan về công tác phòng, chống tham nhũng đến Thủ trưởng các ban, ngành Huyện và Chủ tịch UBND xã, thị trấn để tổ chức thực hiện¹. Qua đó, các cấp, các ngành đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến bằng nhiều hình thức phong phú như: Tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức; tuyên truyền lồng ghép vào các cuộc họp cơ quan, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, Trang Thông tin điện tử Huyện,... góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về công tác PCTN.

b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN

UBND Huyện ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác PCTN trên địa bàn Huyện². Trên cơ sở đó, Thủ trưởng các

¹ Kế hoạch số 126/KH-TU ngày 05/11/2018 của Tỉnh ủy Đồng Tháp về thực hiện kiến nghị của Đoàn công tác Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN; Công văn số 494/UBND-NC ngày 15/11/2018 của UBND Tỉnh về thực hiện kiến nghị của Đoàn công tác Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN; Công văn số 498/UBND-NC ngày 27/11/2018 của UBND Tỉnh về thực hiện công tác PCTN; Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc thực hiện công tác PCTN năm 2019; Thông báo số 1061-TB/VPTU ngày 10/01/2019 của Văn phòng Tỉnh ủy Đồng Tháp về ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2018 và triển khai kế hoạch công tác nội chính về PCTN năm 2019; Công văn số 15/UBND-HC ngày 23/01/2019 của UBND tỉnh về thực hiện công tác nội chính và PCTN; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 21/02/2019 về thực hiện công tác nội chính và PCTN năm 2019; Công văn số 100/TTr-PCTN ngày 01/02/2019 của Thanh tra Tỉnh về việc triển khai đồng bộ các giải pháp PCTN và thực hiện nghiêm quy định về tặng quà, nhận quà tặng.

² Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 19/12/2018 về thực hiện công tác PCTN năm 2019; Công văn số 11/UBND-NC ngày 28/01/2019 về thực hiện công tác PCTN; Văn phòng HĐND và UBND Huyện đã ban hành nhiều văn bản truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND Huyện liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng như: Công văn số 1504/VPUBND-HC ngày 27/11/2018 về thực hiện 126/KH-TU ngày 05/11/2018 của Tỉnh ủy Đồng Tháp về thực hiện kiến nghị của Đoàn công tác Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN; Công văn số 05/VPUBND-HC ngày 03/01/2019 về thực hiện công tác PCTN năm 2019; Công văn số 264/VPUBND-HC ngày 28/02/2019 về thực hiện công tác nội chính và PCTN năm 2019.

ngành Huyện và Chủ tịch UBND xã, thị trấn triển khai, tổ chức thực hiện công tác PCTN phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Qua công tác thanh tra tại các đơn vị trên địa bàn Huyện việc triển khai thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định của pháp luật như: Kế khai minh bạch tài sản, thu nhập; các chế độ chính sách; quy trình bổ nhiệm cán bộ, công chức,...

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Tất cả các đơn vị, địa phương đều có xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và sử dụng tài sản công, được thông qua tại Hội nghị cán bộ, công chức vào đầu năm.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Trong quý I năm 2019, qua công tác thanh tra, kiểm tra trên địa bàn Huyện chưa phát hiện việc tặng quà, nhận quà tặng trái quy định pháp luật.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Thủ trưởng các ban, ngành Huyện và Chủ tịch UBND xã, thị trấn tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; xây dựng và ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức đúng theo quy định.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm ngăn ngừa tham nhũng

UBND Huyện ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 31/01/2019 về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức trên địa bàn huyện Cao Lãnh năm 2019 và triển khai đến các ban, ngành Huyện, UBND xã, thị trấn để tổ chức thực hiện theo quy định.

e) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Chủ tịch UBND Huyện chỉ đạo Thanh tra Huyện thường xuyên thanh tra, kiểm tra phát hiện các hành vi tham nhũng để chấn chỉnh, xử lý kịp thời, đúng theo quy định. Qua công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về PCTN tại 02 đơn vị chưa phát trường hợp vi phạm phải đưa ra xem xét xử lý trách nhiệm về hành vi có liên quan đến tham nhũng.

f) Việc thực hiện cải cách hành chính

Trong quý I năm 2019, UBND Huyện ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ về cải cách hành chính³. Đồng thời, hàng tháng

³ Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 19/12/2018 về cải cách hành chính gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực thi công vụ năm 2019; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 25/01/2019 về kiểm tra công tác cải cách hành chính trên địa bàn Huyện năm 2019; Công số 90/UBND-HC ngày 13 tháng 02 năm 2019 về việc tiếp tục cải thiện và nâng cao Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của Huyện năm 2019,...

thông qua các phiên họp thường kỳ, họp chuyên đề, UBND Huyện chỉ đạo Thủ trưởng các ngành Huyện và Chủ tịch UBND xã, thị trấn nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực thi công vụ, thường xuyên kiểm tra rà soát khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác cải cách hành chính tại đơn vị; kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với tổ chức và công dân; chỉ đạo tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước; chấp hành nội quy, quy chế cơ quan, nâng cao vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong tham mưu, đề xuất UBND Huyện giải quyết những công việc thuộc lĩnh vực ngành, địa phương phụ trách,... góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước ở địa phương.

Qua đó, tạo chuyển biến tích cực trong công tác lãnh đạo, điều hành của các ngành, các cấp, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ được nâng lên, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị.

g) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

UBND Huyện chỉ đạo các ngành, xã, thị trấn tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống mạng WAN, mạng LAN để chuyển tải và xử lý thông tin giữa các cơ quan hành chính; phần mềm Quản lý văn bản và điều hành eOffice, phần mềm giao việc,... góp phần thuận lợi trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của các đơn vị.

h) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản.

Qua kiểm tra rà soát việc thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Kết quả, có 126/150 cơ quan, đơn vị ngành Huyện, UBND xã, thị trấn và trường học thực hiện việc trả lương qua tài khoản thẻ, đạt tỷ lệ 84%, các đơn vị còn lại chưa thực hiện trả lương qua thẻ là một số nơi chưa lắp đặt trụ ATM,... nên việc thực hiện giao dịch trả lương qua tài khoản thẻ chưa được áp dụng.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra

Qua kết quả thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về PCTN tại 02 đơn vị (01 trường học và 01 UBND xã), chưa phát hiện hành vi vi phạm có liên quan đến tham nhũng phải đưa ra xử lý theo quy định.

b) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo

Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn Huyện chưa phát hiện trường hợp nào có hành vi vi phạm liên quan đến tham nhũng và phải bị đưa ra xử lý theo quy định.

4. Phát huy vai trò của toàn xã hội đối với công tác PCTN

Trong quý I năm 2019, UBND Huyện tiếp tục phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Huyện thực hiện tốt Quy chế phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về PCTN, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước đối với công tác, qua đó tự giác chấp hành và tham gia giám sát đối với hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

II. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác PCTN được Huyện uỷ, UBND Huyện quan tâm chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện tập trung thực hiện; công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục về PCTN, lãng phí được đẩy mạnh; các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được triển khai và mang lại hiệu quả tích cực; ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành trước hết là người đứng đầu trong các đơn vị, địa phương được nâng lên,... Kết quả, trong quý I năm 2019, tình hình tham nhũng trên địa bàn Huyện không phát hiện trường hợp vi phạm có liên quan đến hành vi tham nhũng.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

Thời gian qua, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN được các ngành, các cấp chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc. Qua đó, đã nâng cao nhận thức và trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn Huyện.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

Trong thời gian tới, công tác tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, cũng như các văn bản chỉ đạo có liên quan đến công tác PCTN tiếp tục được đẩy mạnh; công tác thanh tra, kiểm tra và tự kiểm tra được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc,... trên địa bàn Huyện sẽ không phát sinh trường hợp vi phạm có liên quan đến hành vi tham nhũng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PCTN QUÝ II NĂM 2019

1. Chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm Kế hoạch PCTN năm 2019 trên địa bàn Huyện.

2. Tập trung tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về công tác PCTN và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Quán triệt, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo chỉ đạo tổ chức thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng (quản lý, sử dụng tài chính, xây dựng cơ bản, đất đai, thuế,...).

5. Báo cáo kết quả kê khai, minh bạch tài sản thu nhập trên địa bàn Huyện năm 2018.

6. Tiếp tục phát huy hiệu quả tích cực của Quy chế phối hợp giữa UBND Huyện với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên, nhất là trong quá trình xây dựng và ban hành các văn bản tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện pháp luật về PCTN; giám sát, phát hiện hành vi tham nhũng.

Trên đây là Báo cáo của Ủy ban nhân dân Huyện kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý I và phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2019./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh (b/c);
- Thanh tra Tỉnh;
- TT/HU, TT/HĐND Huyện;
- CT, các PCT/UBND Huyện;
- Các CQCM, CQ thuộc UBND Huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP (đ/c Hiền);
- CVNC (đ/c Khanh);
- Lưu: VT, VPUBND (K).

Nguyễn Hồng Sự

Phụ lục I
KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG
(Số liệu tính từ ngày 06/11/2018 đến ngày 5/3/2019)
(Kèm theo Báo cáo số 85/BC-UBND ngày 12/3/2019 của UBND huyện)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT			
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	6
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN			
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	0
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG			
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	2
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	2
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0

16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	2
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	12
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	84
PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG			
	Qua việc tự kiểm tra nội bộ		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	Qua hoạt động thanh tra		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0

	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG			
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>		
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
50	+ Đất đai	m ²	0
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>		
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
52	+ Đất đai	m ²	0
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</i>		
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
54	+ Đất đai	m ²	0
	<i>Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0

	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		
	+ Tặng Giấy khen		

Phụ lục II
DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ
(Số liệu tính từ ngày 06/11/2018 đến ngày 05/3/2019)
(Kèm theo Báo cáo số 85/BC-UBND ngày 12/3/2019 của UBND huyện)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	0	0	0	0